

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Số: 36/2025/QĐST-VHNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 78/2025/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

+ Ông Thái Quốc H, sinh năm: 1982; địa chỉ: A N, tổ H, khu phố F, phường B, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Vũ Q, sinh năm: 1984; địa chỉ: A N, tổ H, khu phố F, phường B, thành phố Hồ Chí Minh .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Quốc H và bà Vũ Q tự nguyện sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường B, thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 07/4/2014, nên là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận là vợ chồng. Xét, ông H và bà Q sống chung nhưng do bất đồng quan điểm, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, nay cả hai đều yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nên cần ghi nhận.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là cháu Thái Thùy A, sinh ngày 25/09/2015. Ông H và bà Q thỏa thuận giao con chung cho bà Q được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và ông H cấp

dưỡng nuôi con là 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2025.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Ông Thái Quốc H và bà Vũ Q mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0007882 ngày 06/8/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, ông H và bà Q đã nộp đủ lệ phí. Ông Thái Quốc H phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Quốc H và bà Vũ Q thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Thái Thùy A, sinh ngày 25/09/2015. Ông H và bà Q thỏa thuận giao con chung cho bà Q được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và ông H cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2025.

Kể từ ngày, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, ông H và bà Q đều có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con chung, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Toà án thay

đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con hoặc yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Thái Quốc H và bà Vũ Q mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0007882 ngày 06/8/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, ông H và bà Q đã nộp đủ lệ phí. Ông Thái Quốc H phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 12, Tp Hồ Chí Minh.
- Phòng THADS khu vực 12, Tp Hồ Chí Minh;
- UBND phường Bà Rịa, Tp Hồ Chí Minh
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai